

Số:89/2018/QĐST-HNGĐ

V, ngày 23 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 74/2018/HNGĐ-ST ngày 04 tháng 7 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê H, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Chị Dương Thị Thanh H, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện V, tỉnh Hưng Yên

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Lê Dương H, sinh ngày 05/12/2011; Cháu H là con chung của anh H và chị H; Người giám hộ cho cháu H là chị Dương Thị Thanh H.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Khoản 1 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13/8/2018 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê H và chị Dương Thị Thanh H.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm vợ chồng: Anh Lê H và chị Dương Thị Thanh H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Lê H và chị Dương Thị Thanh H có hai con chung. Cháu lớn là Lê Đức A, sinh ngày 28/4/1998 đã trên 18 tuổi và tự lập được cuộc sống nên anh H và chị H không có nghĩa vụ phải nuôi dưỡng. Cháu bé là Lê Dương H, sinh ngày 05/12/2011. Anh H và chị H thỏa thuận giao cháu H cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Việc đóng góp cấp dưỡng nuôi cháu H anh H và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung; Về công nợ; Về công sức và ruộng nông nghiệp: Anh H và chị H đều thống nhất tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Lê H chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh H đã nộp tạm ứng theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 014933 ngày 04/7/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Văn Lâm, anh H đã nộp đủ tiền án phí. Số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) anh H tự nguyện sung công quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự
- Viện kiểm sát huyện Văn Lâm
- Chi cục THA huyện V
- UBND xã Q
- Lưu Hs vụ án

THẨM PHÁN
(đã ký)

Trần Hoàng Lâm

